TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HNGĐ – ST.
Ngày: 26-7-2019.
(V/v: Xin ly hôn).

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quốc;

Bà Lê Hồng Nhung;

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Bạc Thị Thoản - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 66/2019/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 05 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐST- HNGĐ, ngày 10 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị H, Sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Bản P, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Lò Văn C; Sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Bản PI, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thuận Châu, Sơn La do ông Trương Công H - Giám đốc làm đại diện. Ủy quyền cho ông Quàng Trọng H - Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 03-5-2019 và tại bản khai bổ sung tại Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Nguyên đơn chị Lò Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Lò Văn C kết hôn với nhau từ ngày 07-10-2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hoà thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hòa hợp, thường xuyên cãi vã lẫn nhau, bất đồng trong quan điểm sống. Anh Lò Văn C thường xuyên uống rượu say, chơi bời, đánh bạc, không quan tâm đến gia đình. Hiện anh Chính đang chấp hành án phạt tiền về tội Đánh bạc. Chị H và gia đình đã khuyên can nhưng anh C không thay đổi. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 1 năm 2019 cho đến nay không ai còn quan tâm đến cuộc sống của ai. Nay chị Lò Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lò Văn C.

Về con chung: Trong thời chung sống anh, chị có một con chung: Cháu Lò Ngọc Bảo H, sinh ngày 14-02-2017. Nay ly hôn nguyện vọng của chị Lò Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lò Ngọc Bảo H đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị yêu cầu anh Lò Văn C phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000[đ].

Về tài sản chung: Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La số tiền 135.000.000[đ]. Nay ly hôn chị Lò Thị H yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản tự khai và Biên bản ghi lời khai của anh LòVăn C là bị đơn đối với yêu cầu của nguyên đơn chị Lò Thị H:

Về hôn nhân: Anh chị kết hôn với nhau từ ngày 07-10-2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Nguyên nhân mâu thuẫn đúng như chị Hà trình bày. Anh có thỉnh thoảng uống rượu và đánh bạc. Hiện nay anh đã bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử về tội đánh bạc. Tuy nhiên anh vẫn còn yêu thương vợ con. Nay chị Lò Thị H yêu cầu xin ly hôn anh không nhất trí.

Về con chung: Anh Lò Văn C thừa nhận trong thời chung sống anh, chị có một con chung: Cháu Lò Ngọc Bảo H, sinh ngày 14-02-2017. Anh Lò Văn C không nhất trí ly hôn nên anh Lò Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị có một ngôi nhà xây 2 tầng dựng trên đất bố mẹ đẻ của anh (tại bản P, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La) và một số đồ dùng sinh hoạt trong gia đình. Tuy nhiên do anh không nhất trí ly hôn nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Lò Thị H có nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thuận Châu, Sơn La mục đích để làm nhà, nhưng

anh C không biết số tiền là bao nhiên. Do anh không nhất trí ly hôn nên anh không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại văn bản nêu ý kiến của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thuận Châu, Sơn La trình bày: Chị Lò Thị H; có vay của Ngân hàng số tiền 180.000.000đ, theo Hợp đồng vay số: CL66.2018/HĐTD vào ngày 19-03-2018 với thời hạn vay là 03 năm, lãi xuất là 12,5%/năm. Chị H đã trả được cho Ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi là: 45.000.000đ. Hiện tại số nợ gốc còn lại là 135.000.000đ (chưa tính lãi phát sinh). Mục đích vay để sửa chữa nhà, mua sắm đồ dùng gia đình. Nay chị H và anh C ly hôn. Ngân hàng yêu cầu chị Lò Thị H là người trực tiếp phải đứng ra trả nợ cho ngân hàng.

Tại phiên Tiếp cận công khai chứng cứ các đương sự không cung cấp thêm chứng cứ cho Tòa án. Và không có ý kiến gì về các chứng cứ do các đương sự khác xuất trình.

Tại các phiên hòa giải ngày 03-6-2019 và ngày 04-7-2019:

Về tình cảm: Chị Lò Thị H yêu cầu xin ly hôn, anh Lò Văn C không nhất trí ly hôn.

Các đương sự đã tự nguyện thoản thuận được với nhau những nội dung sau:

- Về con chung: Giao cháu Lò Ngọc Bảo H, sinh ngày 14-02-2017 cho chị Lò Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lò Văn C chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thuận Châu, Sơn La số tiền 135.000.000đ. Chị Lò Thị H tự nguyện trả toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng. Anh C và đại diện Ngân hàng nhất trí để chị H trả toàn bộ số nợ gốc còn lại là 135.000.000đ và lãi phát sinh hàng tháng.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Lò Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Lò Văn C. Bị đơn anh Lò Văn C xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, không nhất trí ly hôn. Về con chung, tài sản chung, nợ chung các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau trong phiên hòa giải ngày 04-7-2019 nay không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía nguyên đơn chị Lò Thị H và bị đơn anh Lò Văn C đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 73 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân gia đình và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị:

1. Về hôn nhân: Đề nghị xử cho chị Lò Thị H được ly hôn với anh Lò Văn C.

2. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các đương sự như sau:

Về con chung: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các đương sự: Giao cháu Lò Ngọc Bảo H, sinh ngày 14-02-2017 cho chị Lò Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lò Văn C chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Lò Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thuận Châu, Sơn La số tiền 135.000.000^{đ}. Chị Lò Thị H tự nguyện trả toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng. Anh C và đại diện Ngân hàng nhất trí để chị Hà trả toàn bộ số nợ gốc còn lại là 137.000.000^{đ} và lãi phát sinh hàng tháng

3.Về án phí: Chị Lò Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng*:* Nguyên đơn chị Lò Thị H yêu cầu xin ly hôn với bị đơn anh Lò Văn C có địa chỉ tại Bản P, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân: Chị Lò Thị H và anh Lò Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 7-10-2011 đúng theo quy định của pháp luật. Quan hệ hôn nhân giữa chị Lò Thị H và anh Lò Văn C là hợp pháp cần được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên trong quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Anh Lò Văn C thường xuyên uống rượu say, đánh bạc không chăm lo cho gia đình. Hiện nay anh Lò Văn C đang phải chấp hành án phạt tiền về tội: Đánh bạc. Chị Lò Thị H có đơn yêu cầu xin ly hôn, anh C không đồng ý. Tuy nhiên anh Lò Văn C cũng không có biện pháp gì để hàn gắn lại mối quan hệ tình cảm của vợ chồng. Nay xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa Lò Thị H và anh Lò Văn C tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể

kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xử cho chị Lò Thị H được ly hôn với anh Lò Văn C. Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Chị Lò Thị H và anh Lò Văn C tự nguyện thỏa thuận: Giao cháu Lò Ngọc Bản H, sinh ngày 14-02-2017 cho chị Lò Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lò Văn C chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung: Chị Lò Thị H và anh Lò Văn C tự nguyện thỏa thuận: Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Chị Lò Thị H, anh Lò Văn C và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thuận Châu, Sơn La tự nguyện thỏa thuận: Chị Lò Thị H tự nguyện thanh toán toàn bộ số nợ gốc còn lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thuận Châu, Sơn La tổng số tiền là 135.000.000^{đ} và lãi phát sinh hàng tháng.

Xét việc thỏa thuận giữa các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội do vậy cần được chấp nhận

[6].Về án phí:

Chị Lò Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000^{đ}.

Tại phiên hòa giải các đương sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về phần nợ chung. Do vậy chị Lò Thị H phải chịu án phí chia nợ chung là 135.000.000^{đ} x 2,5% = 3.375.000^{đ}. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28; Điều 35**,** khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Lò Thị H được ly hôn với anh Lò Văn C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung: Giao cháu Lò Ngọc Bảo H, sinh ngày 14-02-2017 cho chị Lò Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi cháu trưởng

thành đủ 18 tuổi. Anh Lò Văn C chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Lò Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

b)Về tài sản chung: Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

c)Về nợ chung: Chị Lò Thị H tự nguyện thanh toán toàn bộ số nợ gốc còn lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thuận Châu, Sơn La tổng số tiền là 135.000.000đ và lãi phát sinh hàng tháng.

3. Về án phí: Chị Lò Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Và án phí chia nợ chung là 3.375.000đ, tổng cộng là 3.675.000đ. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là 3.700.000đ, theo biên lai thu số: AA/2013/04894 ngày 01-12-2017. Chị Lò Thị H được hoàn lại số tiền là 25.000đ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Lò Thị H, bị đơn anh Lò Văn Ch, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thuận Châu, Sơn La do ông Trương Công H - Giám đốc làm đại diện có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h. Thuận Châu (2 bản);
- UBND xã PL, h. Thuận Châu;
- Chi cục THADS h. Thuận Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Thị Hương